

Bản án số: 173/2025/HS-PT
Ngày: 05 - 11- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thọ

Các Thẩm phán:

Ông Võ Thái Sơn

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn – Thư ký viên, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng–Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 178/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Lương Thanh M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2025/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: **Lương Thanh M**, sinh ngày 27/7/1982, tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là phường L, thành phố Cần Thơ); nơi cư trú: G, Hồ T, Khu V, phường T, quận B thành phố Cần Thơ (Nay là 72/20d, Hồ Trung T, Tổ D, Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Tứ P (chết) và bà Bùi Thị H (sống); có vợ bà Nguyễn Thị Q và 02 người con (người con lớn sinh năm 2008, người con nhỏ sinh năm 2016); Tiền án không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 22/4/2025 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Minh T1 – Luật sư Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư thành phố C; Địa chỉ: Số C L, phường B, thành phố Cần Thơ (Có mặt tại phiên tòa).

- Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không được triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 23/02/2025, bị cáo Lương Thanh M điều khiển xe mô tô loại Wave màu xanh đen, biển kiểm soát 65F1- 2846 trên đường đi làm về và ghé đến đoạn vườn hoa soi nhái đường L, khu dân cư N, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ để chơi thì nhìn thấy 01 xe mô tô loại xe tay ga màu xanh, nhãn hiệu Kymco biển kiểm soát 69AA-092.42 của chị Hồng Thái Như Y để dưới lòng đường, trên ổ khóa xe còn gắn chìa khóa, còn chị Y đi cùng bạn vào vườn hoa để chụp hình nên bị cáo M nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo chạy xe đến chỗ chị Q là vợ của bị cáo đang làm gần đó thì thấy chị Q chưa về nên bị cáo chạy xe quay lại để xe ở công viên đối diện với vườn hoa nơi chiếc xe của chị Y. Bị cáo đi bộ đến xe mô tô của chị Y, quan sát xung quanh không thấy có người trông coi nên bị cáo mở khóa xe mô tô rồi điều khiển xe vừa lấy được vào khu nhà đang xây dựng trong khu dân cư N, bị cáo dừng lại mở hộc chứa đồ dưới yên xe mô tô ra thấy có một giấy chứng nhận đăng ký xe. Sau đó bị cáo dùng tay vặn ốc tháo biển số của xe mô tô vừa lấy trộm ra giấu trong lưng quần rồi tiếp tục điều khiển xe chạy về đến đầu hẻm E (gần nhà bị cáo) thuộc phường T đậu vào chỗ tối, cất chìa khóa rồi đi bộ về nhà. Bị cáo giấu biển kiểm soát 69AA - 092.42 của xe của chị Y dưới tấm cao su màu trắng cạnh nhà số G khu V, phường T rồi vào nhà và lấy biển số xe 65D1-286.34 mà bị cáo đã nhặt trước đó giấu vào trong áo đi bộ ra nơi giấu xe của Y gắn biển số vào xe vừa trộm được và chạy xe này vào đậu trong sân trước nhà, khoảng 5 - 10 phút sau bị cáo đi bộ ra đầu đường kêu xe mô tô chở khách chở bị cáo qua công viên khu dân cư N rồi lấy xe của bị cáo chạy về nhà và nói dối với chị Q xe bị cáo vừa trộm được là của bạn bị cáo gửi. Chị Hồng Thái Như Y phát hiện mất xe, đã trình báo ngay đến Công an phường B. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày thì Công an phường B đến mời bị cáo về trụ sở để làm việc và bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận B thì xe mô tô của chị Y mà bị cáo lấy trộm có giá trị 16.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2025/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thanh M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Thanh M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, bị cáo Lương Thanh M kháng cáo xin được hưởng án treo. Lý do bị cáo cho rằng bản án xét xử quá nặng đối với bị cáo, bị cáo có con nhỏ và người mẹ đã cao tuổi cần bị cáo chăm sóc. Kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo lại là lao động chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu đồng thời giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, lý do xin hưởng án treo của bị cáo và đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo phát biểu tranh luận: Bị cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo phải nuôi con nhỏ và phải chăm sóc mẹ già và đang bị bệnh. Bị cáo không tranh luận gì thêm.

Luật sư trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh theo bản án sơ thẩm cũng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử chuyển hình phạt sang cho bị cáo được hưởng án treo với các lý do như sau:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại đã nhận lại được xe mô tô và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phải nuôi con nhỏ và chăm sóc mẹ già, tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách, quy định của pháp luật và được địa phương xác nhận.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm đối đáp với quan điểm của Luật sư: Cho rằng xe mô tô bị cáo lấy trộm được đã được Cơ quan Công an thu hồi giao trả lại cho người bị hại nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 18 giờ ngày 23/02/2025, lợi dụng sự sơ hở của chị Hồng Thái Như Y để xe mô tô loại xe tay ga màu xanh, nhãn hiệu Kymco biển kiểm soát 69AA-092.42 dưới lòng đường đoạn vườn hoa soi nhái đường L, khu dân cư N, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ, trên ổ khóa xe còn gắn chìa khóa mà không có người trông coi. Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô của chị Y với mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận B thì xe mô tô của chị Y bị cáo lấy trộm có giá trị 16.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó bản án sơ thẩm số 06/2025/HS- ST ngày 22/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội bị cáo đã trưởng thành, có sức khỏe và đầy đủ nhận thức nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải từ lao động chân chính, cực khổ của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bên cạnh đó, xét thấy giá trị xe bị cáo chiếm đoạt có giá trị 16.000.000 đồng là cao hơn nhiều mức khởi điểm khung hình phạt, sau khi lấy được xe của người bị hại, bị cáo đã dùng thủ đoạn thay đổi biển số xe bị cáo đã trộm nhằm tránh bị phát hiện.

Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội vì hiện nay trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng nhất là ở những thành phố lớn, nơi tập trung đông người, làm mất an ninh, trật tự xã hội, gây bất an, lo lắng và bức xúc trong nhân dân.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin bãi nại đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, không nặng đối với bị cáo.

[5] Bị cáo kháng cáo nhưng tại cấp phúc thẩm, không có thêm tình tiết giảm nhẹ khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa.

[6] Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Thanh M. Giữ nguyên bản án số 06/2025/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thanh M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

1. Xử phạt bị cáo Lương Thanh M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Thanh M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 05/11/2025.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an TP. Cần Thơ;
- TAND, VKSND, Phòng THADS khu vực 2 – Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Phòng HSNV Công an TP. Cần Thơ;
- CQTHAHS Công an TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Thọ